KỸ SƯ KỸ NGHỆ GỖ (CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN LÂM SẢN) - MÃ 7549001

STT	TÊN MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ
	Các môn chung	**31**
1	Triết học Mác - Lênin	3
2	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2
4	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2
5	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2
6	Tư duy biện luận ứng dụng	2
7	Nghiên cứu khoa học	3
8	Những vấn đề kinh tế - xã hội Đông Nam Bộ	2
9	Giáo dục thể chất (lý thuyết)	2
10	Giáo dục thể chất (thực hành)	3
11	Giáo dục Quốc phòng - An ninh (lý thuyết)	5
12	Giáo dục Quốc phòng - An ninh (thực hành)	3
	Các môn chuyên ngành	**132**
1	Lịch sử phát triển ngành gỗ/Nhập môn chế biến Lâm sản	2
2	Cơ sở Văn hoá Việt Nam	2
3	Thực hành văn bản Tiếng Việt	2
4	Vẽ kỹ thuật	2
5	Vật lý ứng dụng	2
6	Toán ứng dụng	2
7	Hoá học ứng dụng	2
8	Khoa học gỗ 1 (Định danh, cấu tạo gỗ)	2
9	Khoa học gỗ 2 (tính chất cơ học, vật lý, hoá học và tiêu chuẩn gỗ)	2
10	Tài nguyên thực vật ngoài gỗ	2
11	Sinh vật hại gỗ	2
12	Keo dán, chất phủ và vật tư ngành gỗ	3
13	An toàn và sức khoẻ trong chế biến lâm sản	2
14	Môi trường trong chế biến lâm sản	2
	Nhóm môn máy & thiết bị	
15	Nguyên lý cắt gỗ	2
16	Máy và thiết bị chế biến gỗ	3
17	CNC và tự động hoá trong chế biến gỗ	2
18	Trang bị điện trong máy chế biến gỗ	2
19	Máy và thiết bị hỗ trợ sản xuất ngành gỗ	2
	Nhóm môn thiết kế	
20	Thiết kế công nghệ và lựa chọn máy chế biến gỗ	2
21	Đồ án Thiết kế công nghệ và lựa chọn máy chế biến gỗ	2
22	Ergonomics trong thiết kế sản phẩm gỗ & nội thất	2
23	Nguyên lý thiết kế sản phẩm và công trình gỗ	2
24	Tính toán kết cấu trong sản phẩm gỗ	2
25	Thiết kế sản phẩm gỗ trên máy tính	3
26	Đồ án Thiết kế sản phẩm và công trình gỗ	2
	Nhóm môn công nghệ	
27	Công nghệ sơ chế gỗ	2
28	Công nghệ bảo quản lâm sản	2
29	Công nghệ sấy gỗ	2
30	Công nghệ sản xuất gỗ kỹ thuật	2
31	Công nghệ sản xuất vật liệu gỗ	2
32	Kỹ nghệ gỗ / Chế tác sản phẩm gỗ truyền thống	2
33	Công nghệ chế biến hóa học gỗ	2
34	Công nghệ sản xuất sản phẩm gỗ	2
35	Công nghệ trang sức sản phẩm gỗ	2
36	Công nghệ sản xuất sản phẩm ngoài gỗ	2
37	Công nghệ sản xuất Composites gỗ	2
38	Công nghệ biến tính gỗ & uốn gỗ	2
	Nhóm môn thực hành	
39	Thực tập máy và thiết bị Chế biến gỗ	2
40	Thực hành công nghệ sản xuất sản phẩm gỗ & ngoài gỗ	3
41	Thực hành Công nghệ hoàn thiện sản phẩm gỗ	2
42	Thực hành Công nghệ chế biến hóa học gỗ	2
43	Thực hành công nghệ sản xuất vật liệu gỗ	2
44	Thực hành Công nghệ sản xuất gỗ kỹ thuật	2
45	Thục tập Công nghệ sấy gỗ & bảo quản gỗ	3
46	Thực hành Kỹ nghệ gỗ/Sản phẩn gỗ truyền thống	2
47	Thực hành Trang bị điện trong máy chế biến gỗ	2
48	Thực hành Khoa học Gỗ & Tài nguyên thực vật ngoài gỗ	2
	Nhóm môn quản trị kinh doanh	
49	Những vấn đề pháp lý trong thương mại gỗ	2
50	Phân tích thị trường lâm sản	2
51	Marketing trong công nghiệp gỗ	2
52	Lập kế hoạch sản xuất sản phẩm gỗ	2
53	Quản trị chất lượng sản phẩm gỗ	2
54	Dự toán sản phẩm gỗ	2
	Nhóm môn tốt nghiệp	
55	Thực tập trước tốt nghiệp	**19**
	Đồ án tốt nghiệp	
	Tổng cộng (67 môn không kể đồ án tốt nghiệp)	**163**
	Các môn tự chọn thay thế các môn tự chọn trong chương trình	
1	Đồ họa CNC	2
2	Kiểu dáng công nghiệp	2
3	Công nghệ tẩy trắng nhuộm màu gỗ	2
4	Kỹ thuật thuỷ lực – khí nén	2
5	Vận chuyển trong xưởng bằng cơ giới	2
6	Vận chuyển trong xưởng bằng khí động học	2
7	Kỹ thuật điện	2
8	Thiết bị và các quá trình hoá học gỗ	2
9	Sản xuất xanh trong chế biến lâm sản	2
10	Kinh tế lâm sản	2
	Các chuyên đề tìm hiểu, thảo luận và định hướng nghiên cứu:	
1	Sấy gỗ bằng vi sóng	HỘI THẢO VÀ SINH HOẠT HỌC THUẬT
2	Vật tư ngành gỗ	
3	Lựa chọn phần mềm ứng dụng tối ưu thiết kế sản phẩm gỗ	
4	Sử dụng năng lượng mặt trời trong sấy gỗ	
5	Các giải pháp xanh trong nghiên cứu vật liệu mới	
6	Phong thủy ứng dụng trong thiết kế sản phẩm gỗ	
7	Cellulose sinh học và ứng dụng	
8	Composite từ thực vật ngoài gỗ	
9	Chế biến hoá học gỗ và thực vật ngoài gỗ	
10	Sản xuất sạch hơn	
11	Các vấn đề mới khác	